

Số: 183/2019/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 6 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

V/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ công tác theo nguyện vọng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày năm 2010;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 30 /5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng nghỉ công tác theo nguyện vọng, gồm:

**1. Sửa đổi Khoản 1 Điều 1 như sau:**

**“1. Đối tượng áp dụng:**

a) Cán bộ, công chức trong biên chế các cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh và cấp huyện;

b) Công chức, viên chức trong biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở cấp tỉnh và cấp huyện;

c) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

d) Người làm việc trong biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao tại các hội đặc thù cấp tỉnh, cấp huyện;

đ) Người làm việc trong khung biên chế tự chủ, được cấp có thẩm quyền phê duyệt của các đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự đảm bảo một phần hoặc toàn bộ chi thường xuyên.”

**2. Bổ sung Điểm e, Khoản 2 Điều 1 như sau:**

**“2. Đối tượng không áp dụng:**

e) Người đứng đầu, viên chức, lao động hợp đồng đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục và đào tạo, ngành y tế.”

**3. Sửa đổi Khoản 5 Điều 1 như sau:**

**“5. Kinh phí thực hiện:**

a) Kinh phí chi hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d Khoản 1 Điều này do ngân sách tỉnh đảm bảo;

b) Kinh phí chi hỗ trợ đối với đối tượng quy định tại các điểm đ Khoản 1 Điều này lấy từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập.”

**Điều 2.** Tiếp tục hỗ trợ đối với các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 100/2018/NQ-HĐND ngày 17/4/2018, đã nộp hồ sơ xin nghỉ công tác theo quy định đến cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước ngày 04/6/2019.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. Chỉ đạo các cơ quan đơn vị xây dựng quy trình, hướng dẫn cụ thể, chặt chẽ để việc giải quyết cho các đối tượng nghỉ công tác theo nguyện vọng đạt được mục đích của nghị quyết.

**Điều 4.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XVIII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 04/6/2019 và có hiệu lực kể từ ngày 15/6/2019./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh; CP (b/c);
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Lao động-Thương binh và Xã hội (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đảng ủy Khối CCQ&DN tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng TH, lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hương Giang**